

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày: 25/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG –TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Biện

2. Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Điều B, sinh năm 1989, tại Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp L, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ cưa; trình độ văn hoá (học vấn) Không biết chữ; dân tộc: S'tiêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều S (1951) và bà Thị X (1958); tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án: 1/Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2011/HSST ngày 13/4/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt Điều B 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, 2/ Bản án số 23/2015/HSST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt Điều B 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa xóa án tích. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 15/02/2020, ngày 16/3/2020 khởi tố và bị bắt tạm giam cho đến nay.

2. Huỳnh Tiến D (D Chim Xanh), sinh 1961, tại Bình Định.

Quê quán: Thôn Đ, xã N, huyện A, tỉnh Bình Định. Không đăng ký hộ khẩu thường trú; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi B (chết) và bà Huỳnh Thị L (chết); tiền sự: Không; tiền án: 04: 1/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2004/HSST ngày 06/5/2004 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình

Phước xử phạt Huỳnh Tiến D 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 2/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2006/HSST ngày 21/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt Huỳnh Tiến D 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 3/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2009/HSST ngày 06/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt Huỳnh Tiến D 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 4/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2012/HSST ngày 07/12/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt Huỳnh Tiến D 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 15/02/2020, ngày 16/3/2020 khởi tố và bị bắt tạm giam cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trương Văn Tr, sinh năm 1976 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: tổ 5, ấp R, xã T, huyện Q, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Điều Lộc H (Út), sinh năm 1995 (Vắng mặt)

2. Thị X, sinh năm 1958 (Có mặt)

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp L, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, ấp V, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

3. Thị Tính, sinh năm 1987 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, ấp V, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã thống nhất với nhau từ trước nên khoảng 04 giờ ngày 15/02/2020 Điều B điều khiển xe mô tô chở Huỳnh Tiến D đến căn nhà của ông Trương Văn Tr tại tổ 11, ấp V, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, không người trông coi. B dùng cây sắt nhọn gần đó bẻ khoen ổ khóa cửa rồi cùng D vào nhà. Cả hai lén lút khiêng 4 tấm ván, kích thước mỗi tấm (2,4 x 0,38x 0,05) mét được ông Tr ghép lại làm mặt bàn của bộ ván, sau khi lấy được tài sản B và D chất lên xe mô tô, chở 02 lần mang về cất giấu sau nhà của B.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Điều B tiếp tục điều khiển xe mô tô chở người quen tên H quay lại nhà ông Tr, B và H cùng vào nhà khiêng 02 chân gỗ của bộ ván kích thước mỗi chân (1,7x0,1x 0,06) mét và (0,5x 0,37x 0,4) mét chất lên xe mô tô đem về cất cùng chỗ với 04 tấm ván.

Ngày 16/02/2020, ông Trương Văn Tr phát hiện mất tài sản nên báo Công an xã T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Bình Phước tiếp nhận

nguồn tin, làm rõ và thu giữ được bộ ván (04 tấm gỗ và 02 chân bằng gỗ) tại nhà Điều B.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 14/KL – HĐĐGTS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Bình Long kết luận: 04 tấm gỗ gỗ mật kích thước từng tấm (2,4 x 0,38x 0,05) mét, trị giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), chân đế dùng để các tấm gỗ gỗ mật, kích thước (1,7x0,1x 0,06) mét và (0,5x 0,37x 0,4) mét, trị giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố các bị cáo Điều B và Huỳnh Tiến D (*D Chim Xanh*) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Điều B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tiến D (*D Chim Xanh*) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận ngày 15/02/2020 Điều B và Huỳnh Tiến D đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt 04 tấm gỗ gỗ mật của bị hại Trương Văn Tr, trị giá

4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Điều B có 02 tiền án, tại bản án số 23/2015/HSST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Bị cáo Huỳnh Tiến D có 04 tiền án, tại bản án số 93/2012/HSST ngày 07/12/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bị cáo tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích. Do đó, lần thực hiện hành vi phạm tội này các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Điều B với vai trò là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Huỳnh Tiến D cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; thực hiện với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân của các bị cáo đều có nhân thân xấu, các bị cáo đều có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích. Nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, từ đó cho thấy thái độ không chấp hành pháp luật của các bị cáo. Cần xử phạt tù có thời hạn để có tác dụng răn đe và giáo dục chung.

[5] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Điều B cùng với người quen tên H đến nhà bị hại Trương Văn Tr chiếm đoạt 02 chân gỗ của bộ ván kích thước mỗi chân (1,7x0,1x 0,06) mét và (0,5x 0,37x 0,4) mét, trị giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào khoảng 18 giờ ngày 15/02/2020 nên chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Huỳnh Tiến D không có tình tiết tăng nặng.

[6] Đối với vật chứng của vụ án:

- Đối với 04 tấm gỗ màu nâu đen, mỗi tấm có kích thước (2,4 x 0,38x 0,05) mét; 02 chân gỗ của tấm phản có kích thước (1,7x 0,1 x 0,06) mét thanh ngang và (0,5 x 0,37 x 0,04) mét chân, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại bị hại Trương Văn Tr.

- Đối với xe mô tô Sirius bị cáo Điều B sử dụng làm phương tiện thực hiện việc phạm tội không thu hồi được, khi nào làm rõ xử lý sau.

- Đối với đèn pin Điều B sử dụng làm công cụ thực hiện việc phạm tội, Bằng khai đã đưa cho Hoàng, không thu hồi được nên không xem xét.

- Đối với cây sắt sử dụng phá khoen cửa không thu hồi được nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Bình Long đã thu hồi bộ ván gỗ và trả lại cho bị hại Trương Văn Tr, anh Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8] Những vấn đề liên quan:

Đối với người tên H, B khai cùng thực hiện hành vi phạm tội với mình, không rõ nhân thân lai lịch, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với bà Thị X, chị Thị Tính, anh Điều Lộc H và anh Điều Gin nhìn thấy Điều B mang bộ ván về nhà có hỏi nhưng Bằng không cho biết là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý hình sự.

Ông Trương Văn Tr còn bị mất 01 cây hoa mai nhưng không đủ cơ sở chứng minh Điều B, Huỳnh Tiến D chiếm đoạt nên không xử lý.

[9] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho các bị cáo là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Điều B, Huỳnh Tiến D (*D Chim Xanh*) phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Điều B: 03 (ba) năm tù, tính từ ngày 16/3/2020.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tiến D (*D Chim Xanh*): 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày 16/3/2020.

Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Biện

Nông Thị Giới

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Hợp

Vũ Thị Dung

Nguyễn Thành Đức